

TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP HCM KHOA KINH TẾ BỘ MÔN QUẢN TRỊ KINH DOANH		ĐÁP ÁN ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2015-2016
Chữ ký giám thị 1	Chữ ký giám thị 2	Môn: Kinh tế vĩ mô Mã môn học: MACR230406 Đề số/Mã đề: 02 Đề thi có 06 trang. Thời gian: 60 phút. Ngày thi: 08/06/2016 Được sử dụng tài liệu SV làm bài trực tiếp trên đề thi và nộp lại đề
Điểm và chữ ký		
CB chấm thi thứ nhất	CB chấm thi thứ hai	Họ và tên:
		Mã số SV:
		Số TT: Phòng thi:

PHẦN 1: TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM (2Đ): Chọn một câu trả lời đúng nhất.

- | | |
|-----------------|-----------------|
| Câu 1: c | Câu 5: c |
| Câu 2: b | Câu 6: a |
| Câu 3: d | Câu 7: d |
| Câu 4: c | Câu 8: d |

PHẦN II: TRẢ LỜI ĐÚNG, SAI và GIẢI THÍCH. (2Đ)

Câu 9: Đúng. Khi mức lương trung bình càng cao thì khoảng cách giữa lực lượng lao động và cung lao động càng thấp, nên thất nghiệp tự nhiên càng thấp.

Câu 10: Sai. Chính phủ mong muốn một mức lạm phát vừa phải.

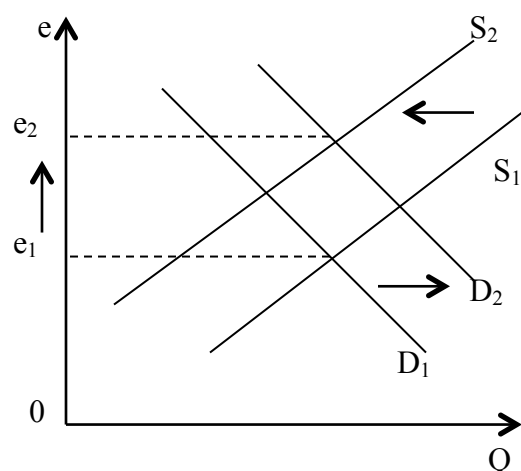
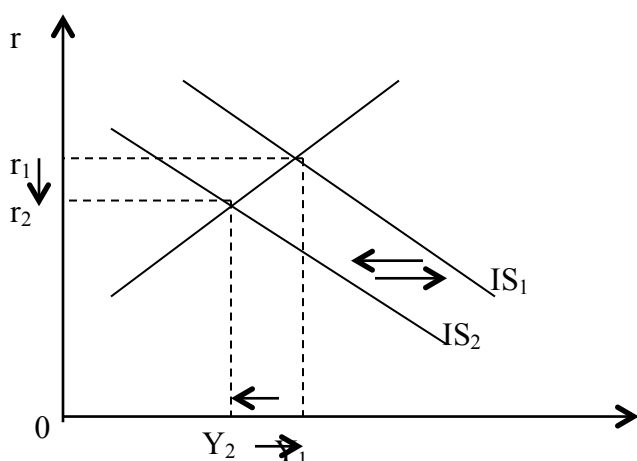
Câu 11: Đúng. Việc mua vào ngoại tệ sẽ khiến nội tệ xuống giá, hàng nội rẻ tương đối so với hàng ngoại dẫn đến xuất khẩu tăng, nhập khẩu giảm và cải thiện cán cân thương mại.

Câu 12: Sai. Việc xoá thuế CBPG sẽ khiến xuất khẩu Việt Nam tăng, cung ngoại tệ tăng và tỷ giá USD có xu hướng giảm.

PHẦN III: TỰ LUẬN (6Đ)

Câu 13 (2Đ):

Chính phủ tăng thuế => Đường IS dịch trái => r giảm => luồng vốn vào giảm, luồng vốn ra tăng => cung ngoại tệ giảm, cầu ngoại tệ tăng => e tăng => nội tệ xuống giá => giá hàng xuất khẩu rẻ hơn, giá hàng nhập khẩu đắt hơn => xuất khẩu tăng, nhập khẩu giảm => IS dịch phải cho đến khi về mức lãi suất ban đầu => sản lượng về mức ban đầu.



Câu 14 (4Đ):

- a. (IS) $Y = 4650 - 125r$ (LM) $r = 0,01Y - 13$
- b. $Y = 2788,9$ (tỷ USD) $r = 14,9(\%)$
- c. (IS) mới: $Y = 4400 - 125r$
 $Y = 2677,8$ tỷ USD, giảm 111,1 tỷ USD; $r = 13,8\%$, giảm 1,1%
- d. Đường IS không đổi
 Đường LM dịch lên; hàm LM mới: $r = 0,01Y - 12,2$

Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.

Chuẩn đầu ra của học phần	Nội dung kiểm tra
[CĐR 1.2]: Trình bày và phân tích được bốn vấn đề cơ bản của kinh tế vĩ mô.	Câu 2, 3, 4, 9, 10
[CĐR 1.2]: Trình bày được các công thức tính toán các chỉ số kinh tế vĩ mô	Câu 1, 2, 14
[CĐR 1.3]: Tái hiện và phân tích được các mô hình kinh tế vĩ mô cơ bản: AD-AS, Giao điểm Keynes, Cung cầu tiền tệ, IS-LM, cung cầu ngoại tệ, đường cong Phillips.	Câu 1, 7, 9, 11, 12, 14
[CĐR 1.4]: Trình bày và phân tích được các chính sách kinh tế vĩ mô cơ bản	Câu 1, 5, 8, 10, 11, 13, 14
[CĐR 2.1]: Vận dụng được các công thức để tính toán các chỉ số kinh tế vĩ mô	Câu 1, 2, 6, 14,
[CĐR 2.2]: Lựa chọn được mô hình thích hợp để phân tích tình huống kinh tế.	Câu 12, 13
[CĐR 2.3]: Phân tích nền kinh tế dưới góc độ một tổng thể.	Câu 14
[CĐR 4.2]: Dự báo được tình hình kinh tế vĩ mô nhằm đưa ra được các giải pháp thích hợp trong cuộc sống hàng ngày và trong công việc chuyên môn.	Câu 1, 7, 8, 11, 13, 14

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2016
 BỘ MÔN DUYỆT ĐÁP ÁN